

Bản án số: 107/2023/HS-ST

Ngày 12-9-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU - TP. ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngọc Hà

Các hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Công Lương

Ông Nguyễn Xuân Tùng

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Trâm - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải Châu, TP Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân quận Hải Châu, TP Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Lê Nguyên Lương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu, TP Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 87/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 87/2023/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. NGUYỄN MAI DIỄM P; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ.

Sinh ngày: 17/11/1997 tại tỉnh Thừa Thiên Huế.

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: 12/01 đường N, phường A, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hoá: 8/12; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông.

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Con ông: Nguyễn Thành T (sinh năm: 1978) và bà: Mai Thị Bích H (sinh năm: 1971) đều còn sống.

Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ nhất. Bị cáo có 01 con sinh năm 2016.

Bị cáo bắt tạm giữ, tạm giam ngày 05/01/2023. Có mặt tại phiên tòa.

2. DƯƠNG THỊ THANH P1, tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ.

Sinh ngày: 06/10/1994 tại thành phố Đà Nẵng.

Nơi ĐKNKTT: K374/48 đường N1, phường H, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Chỗ ở hiện nay: Phòng 203 số nhà 88 đường N2, phường H1, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hoá: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Không.

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Nhân thân: Quyết định số 02/QĐ-XPVPHC ngày 06/01/2022 của UBND phường H1 xử phạt vi phạm hành chính đối với P1 vì có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Con ông: Dương Quốc C (*sinh năm: 1968*) và bà: Trần Thị Thanh Th (*sinh năm: 1972*) đều còn sống.

Gia đình có 02 chị em. Bị cáo là con thứ nhất. Bị cáo có chồng tên Võ Thiên S (*sinh năm 1994 đã ly hôn*) và 01 con sinh năm 2016

Bị cáo bắt tạm giữ, tạm giam ngày 24/4/2022. Có mặt tại phiên tòa.

3. MAI GIA THÁI B, tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

Sinh ngày: 05/5/2002 tại tỉnh Bình Phước.

Nơi ĐKNKTT: Thôn H, phường H2, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

Chỗ ở hiện nay: Tầng 9 phòng 14 chung cư xã hội H, phường H3, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hoá: Lớp 09/12; Nghề nghiệp: Không.

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Con ông: Mai Gia Th và bà Nguyễn Thị X, đều đã chết.

Gia đình có 03 anh em. Bị cáo là con thứ ba.

Bị cáo bắt tạm giữ, tạm giam ngày 24/4/2022. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan::*

1. Bà Nguyễn Thị Xuân K, sinh năm 1990; Địa chỉ: Phòng 2003 tòa nhà số K19/21 đường Q, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

2. Bà Lương Thị H, sinh năm 1988; Địa chỉ: Tổ 44, phường A quận Th, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Đặng Minh K1, sinh năm 1996; Địa chỉ: Tổ 71, phường H3, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 11/2021, Nguyễn Mai Diễm P và anh Đặng Minh K1 có quan hệ tình cảm, sống chung với nhau như vợ chồng tại phòng 914 tòa nhà B1, khu chung cư xã hội H, phường H3, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng. Đến đầu

năm 2022, thông qua các nhóm trên mạng xã hội, Diễm P bắt đầu đặt mua ma túy nước nho (được bỏ trong gói nước nhỏ, có chữ CRISPY FRUIT) về bán để kiếm lời, Diễm P liên lạc với người bán ma túy (chưa xác định được lai lịch) thông qua mạng xã hội để thống nhất số lượng, địa điểm giao nhận, Diễm P sẽ chuyển tiền trực tiếp cho người bán, ma túy được giấu trong các gói hàng bột trà xanh, Diễm P mua với giá 1.800.000 đồng/01 gói và bán ra với giá từ 2.300.000 đồng đến 2.700.000 đồng/01 gói. Sau đó, Mai Gia Thái B có đến ở chung với Diễm P và anh K1, Diễm P có rủ B cùng tham gia bán ma túy, B đồng ý. Khi có người mua ma túy, Diễm P sẽ chốt số lượng, giá bán, địa điểm giao dịch, sau đó thông qua Facebook “Quỳnh Mai P” hoặc số điện thoại 0708.111.197 của Diễm P, thông báo cho B mang ma túy đi giao cho người mua, Diễm P trả tiền công cho B 100.000 đồng/01 gói. Đồng thời, B cũng giúp Diễm P nhận ma túy từ người bán, và thường sẽ giấu kín tại kệ bếp trong phòng. Việc mua bán ma túy Diễm P và B không cho anh K1 biết. Đến đầu tháng 4 năm 2022, thông qua các mối quan hệ quen biết ngoài xã hội, Dương Thị Thanh P1 biết Diễm P bán ma túy nên đề nghị cùng tham gia bán ma túy. Cách thức như sau: Diễm P sẽ bán cho Thanh P1 2.300.000 đồng/01 gói, Thanh P1 bán lại cho người mua với giá từ 2.600.000 đồng đến 2.800.000 đồng/ 01 gói. Khi có người hỏi mua, Thanh P1 sẽ chốt lượng, giá bán, địa điểm giao dịch, cách thức nhận tiền và báo lại cho Diễm P biết để đưa ma túy cho B mang đi giao. Tiền bán ma túy, người mua sẽ chuyển khoản vào tài khoản Ngân hàng Q, số 9777527777 của Nguyễn Mai Diễm P hoặc giao tiền mặt cho B đem về cho Diễm P. Sau đó, Diễm P sẽ tính toán đưa lại tiền chênh lệch cho Thanh P1.

Như vậy, từ đầu năm 2022 đến ngày 24/4/2022. Nguyễn Mai Diễm P, Dương Thị Thanh P1 và Mai Gia Thái B nhiều lần thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy với phương thức thủ đoạn như trên, nhưng không nhớ rõ thời gian, địa điểm giao ma túy và người mua, trong đó xác định được 04 lần, cụ thể:

Lần 1: Khoảng 22 giờ ngày 22/4/2022, Nguyễn Thị Xuân K sử dụng tài khoản Zalo “K Nguyễn” nhắn tin cho tài khoản “P1 Nabi” của Dương Thị Thanh P1 để mua 01 gói ma túy với giá 2.800.000 đồng, giao tại K442/42/15 đường H, TP. Đà Nẵng, Thanh P1 đồng ý. Sau đó, Thanh P1 báo lại cho Diễm P biết để đưa ma túy cho B đi giao, khi đến nơi B gọi cho K sử dụng số điện thoại 0935.255199 để nhận ma túy. Đến khoảng 09 giờ ngày 23/4/2022, cũng với cách thức, số lượng ma túy như trên, K tiếp tục mua 01 gói ma túy, khi đến nơi B gọi cho K sử dụng số điện thoại 0901.998333 để nhận ma túy. Số tiền 02 lần mua ma túy K chuyển khoản cho Diễm P, kết quả thử test K dương tính với chất ma túy. Diễm P thu lợi được 1.000.000 đồng cho B 200.000 đồng, Thanh P1 thu lợi được 1.000.000 đồng. (Việc trao đổi mua bán ma túy thu giữ được tin nhắn từ ứng dụng Zalo của Thanh P1 và K; biên bản kiểm tra điện thoại của B, sao kê tài khoản ngân hàng của Diễm P).

Lần 2: Khoảng 19 giờ 30 ngày 23/4/2022, có người sử dụng số điện thoại 0931.697.905 (chưa xác định được lai lịch) liên hệ với Dương Thị Thanh P1 mua 01 gói ma túy và giao tại số 10 đường X, TP. Đà Nẵng. Người này chuyển tiền vào tài khoản của Diễm P. Diễm P thu lợi được 500.000 đồng cho B 100.000 đồng, Thanh P1 thu lợi được 500.000 đồng (Việc trao đổi mua bán ma túy thu giữ được tin nhắn từ ứng dụng Zalo của Thanh P1 và B; biên bản kiểm tra điện thoại của B; sao kê tài khoản ngân hàng của Diễm P).

Lần 3: Khoảng 16 giờ ngày 24/4/2022, có người sử dụng số điện thoại 0816.826055, dùng tài khoản Zalo "M" (chưa xác định được lai lịch) nhắn tin cho Thanh P1 mua 01 gói ma túy với giá 2.800.000 đồng và giao tại số 535 đường Tr, TP. Đà Nẵng. Người này chuyển tiền vào tài khoản của Diễm P. Diễm P thu lợi được 500.000 đồng cho B 100.000 đồng, Thanh P1 thu lợi được 500.000 đồng (Việc trao đổi mua bán ma túy thu giữ được tin nhắn từ ứng dụng Zalo của Thanh P1 và B; biên bản kiểm tra điện thoại của B).

Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, B có nhận giúp Diễm P khoảng 20 gói ma túy tại sảnh khu chung cư xã hội H từ người giao hàng (chưa xác định được lai lịch).

Lần 4: Khoảng 20 giờ ngày 24/4/2022, có người sử dụng số điện thoại 0702.710.172, dùng Facebook "P2 Nguyễn" (chưa xác định được lai lịch) nhắn tin cho Thanh P1 đặt mua 10 gói ma túy với giá 26.000.000 đồng, giao tại số 35 đường 3, TP. Đà Nẵng, người này sẽ trả bằng tiền mặt. Thanh P1 có xin thêm 200.000 đồng tiền giao ma túy cho B, người này đồng ý. Thanh P1 báo lại cho Diễm P biết, đưa ma túy cho B đi giao, B điều khiển xe mô tô biển số 43F1-485.72 đến địa điểm trên nhưng chưa kịp đưa thì bị Lực lượng Công an quận Hải Châu phát hiện, bắt quả tang tại chỗ móc trên xe có 01 túi xách nilong màu xanh, bên trong chứa 05 gói nilong màu trắng kích thước (12x18) cm có ghi chữ bột trà xanh, trong mỗi gói đều có chứa bột màu xanh và 02 gói nilong màu xanh kích thước (6x10) cm có chữ CRISPY FRUIT. (Việc trao đổi mua bán ma túy thu giữ được tin nhắn từ ứng dụng Facebook của Thanh P1 và Diễm P, ứng dụng Zalo của Thanh P1 và B; biên bản kiểm tra điện thoại của B).

Từ lời khai nhận của Bình, Cơ quan CSĐT Công an quận Hải Châu đã tiến hành bắt giữ khẩn cấp đối với Dương Thị Thanh P1. Đối với Nguyễn Mai Diễm P, khi nghe tin B bị bắt thì bỏ trốn vào thành phố Hồ Chí Minh, đến ngày 05/01/2023 thì bị Công an phường 15, quận Tân Bình bắt được. Quá trình điều tra, Diễm P, Thanh P1 và B thừa nhận hành vi mua bán ma túy.

Vật chứng thu giữ của:

- Mai Gia Thái B:

+ 01 túi xách nilong bên trong chứa 05 gói nilong màu trắng kích thước (12x18)cm có ghi chữ bột trà xanh, trong mỗi gói đều có chứa bột màu xanh và 02 gói nilong màu xanh kích thước (6x10)cm có chữ CRISPY FRUIT (tổng cộng 10 gói). Niêm phong ký hiệu A và B.

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng số imel: 357269095613279 gắn số sim 0905.016.349.

+ 01 xe mô tô Honda SH biển số 43F1-485.72, trong cốp xe có: 01 bản hợp đồng thuê nhà số 914 tòa nhà B1, khu chung cư xã hội H, A, Liên Chiểu, Đà Nẵng: 01 giấy photo CMND và giấy khai sinh tên Đặng Minh K1.

- Nguyễn Mai Diễm P:

+ 01 điện thoại di động hiệu Oppo A53 màu xanh, gắn sim Itel số 0879.646847.

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax màu tím, không chứa sim.

Cơ quan CSĐT Công an quận Hải Châu tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở:

- Mai Gia Thái B và Nguyễn Mai Diễm P tại phòng 914 tòa nhà B, khu chung cư xã hội H, phường H3, quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng. Kết quả khám xét, thu giữ: Tại khu bếp có 04 vỏ gói nilong màu xanh, có chữ CRISPY FRUIT, kích thước (6x9)cm, được niêm phong ký hiệu T; trong phòng ngủ thứ nhất từ cửa vào có 01 giấy xác nhận tình trạng hôn nhân của Nguyễn Mai Diễm P.

- Dương Thị Thanh P1 tại Phòng 203 nhà số 88 đường N, phường H1, quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng, tại thời điểm khám xét còn có Ngô Thị Kim N (sinh năm: 2001) ở chung phòng với P1. Kết quả khám xét, thu giữ:

+ 01 điện thoại di động Iphone màu hồng, gắn sim số 0905.144.314 của Dương Thị Thanh P1.

+ Tại khu vực đầu giường trong phòng ngủ 01 gói thuốc lá ghi chữ Craven, bên trong có 01 gói nilong chứa 01 viên nén màu hồng, được niêm phong ký hiệu C. Ngô Thị Kim N khai nhận đây là ma túy của N tàng trữ để sử dụng, P1 không biết về hành vi tàng trữ của N. Cơ quan CSĐT Công an quận Hải Châu đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với N.

Cơ quan CSĐT Công an quận Hải Châu, TP Đà Nẵng tiến hành cho Nguyễn Mai Diễm P, Dương Thị Thanh P1 và Mai Gia Thái B nhận dạng qua ảnh. Kết quả Diễm P, Thanh P1 và B nhận dạng được nhau và khai nhận cùng thực hiện hành vi mua bán trái phép ma túy.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy thông qua mẫu nước tiểu: B và Thanh P1 đều dương tính với chất ma túy.

Biên bản kiểm tra điện thoại di động Iphone, gắn sim số: 0905.016349 của Mai Gia Thái B với các số thuê bao:

- 0905.144314 của Dương Thị Thanh P1, xác định: Có 02 cuộc gọi đi lúc: 00 giờ 27' ngày 23/4/2022 và 20 giờ 30' ngày 24/4/2022. Có 05 cuộc gọi đến lúc: 21 giờ 30, 21 giờ 36, 23 giờ 22, 23 giờ 30 cùng ngày 22/4/2022, 20 giờ 24 ngày 24/4/2022. Có 02 cuộc gọi nhớ lúc: 02 giờ 28 và 21 giờ 27 cùng ngày 22/4/2022.

- 0708.111197 của Nguyễn Mai Diễm P, xác định: Có 02 cuộc gọi đi lúc 17 giờ 40' và 18 giờ 47' ngày 24/4/2022. Có 01 cuộc gọi nhớ lúc 17 giờ 45 ngày 24/4/2022.

- 0931.697905 của người mua ma túy, vào ngày 23/4/2022 xác định: Có 01 cuộc gọi đi lúc 20 giờ 35' và 01 cuộc gọi nhờ lúc 19 giờ 57'.

- 0816.826055 của người mua ma túy, vào ngày 24/4/2022 xác định: Có 02 cuộc gọi đi lúc 18 giờ 42' và 18 giờ 46; có 01 cuộc gọi đến lúc 18 giờ 45' và 01 cuộc gọi nhờ lúc 18 giờ 09'.

- 0702.710172 của người mua ma túy, xác định: Có 01 cuộc gọi đi lúc 22 giờ 12' ngày 22/4/2022. Có 02 cuộc gọi nhờ lúc 20 giờ 29' và 21 giờ 05' ngày 24/4/2022.

- 0935.255199 của Nguyễn Thị Xuân K, vào ngày 22/4/2022 xác định: Có 01 cuộc gọi đi lúc 21 giờ 55' và 01 cuộc gọi nhờ lúc 21 giờ 27'.

- 0901.998333 của Nguyễn Thị Xuân K, vào ngày 23/4/2022 xác định: Có 02 cuộc gọi đi lúc 02 giờ 51' và 09 giờ 52; có 02 cuộc gọi đến lúc 02 giờ 24' và 09 giờ 44' và 03 cuộc gọi nhờ lúc 05 giờ 56', 07 giờ 20' và 11 giờ 37'.

- Kiểm tra tin nhắn đi và đến, các ứng dụng liên quan trong điện thoại Messenger, Zalo: Có bản ảnh kèm theo.

Biên bản kiểm tra điện thoại di động Iphone, gắn sim số 0905.144314 của Dương Thị Thanh P1 vào ngày 24/4/2022 với các số thuê bao:

- 0905.016349 của Mai Gia Thái B, xác định: có 01 cuộc gọi đi lúc 17 giờ 51'.

- 0702.710172 của người mua ma túy, xác định: Có 01 cuộc gọi đến lúc 22 giờ 22'. Có 03 cuộc gọi đi lúc 20 giờ 29', 20 giờ 31' và 20 giờ 32'. Có 01 cuộc gọi nhờ lúc 20 giờ 31'.

- Kiểm tra trên ứng dụng Zalo, Facebook còn lưu trong máy: Có bản ảnh kèm theo.

Biên bản kiểm tra điện thoại di động Oppo màu xanh, gắn sim số 0879.646847 và điện thoại Iphone không gắn sim của Nguyễn Mai Diễm P: Không có nội dung liên quan đến ma túy.

Sao kê tài khoản Ngân hàng TMCP Q của Nguyễn Mai Diễm P, số tài khoản 9777527777 từ ngày 01/01/2022 đến 24/4/2022.

Theo Kết luận giám định số 493/GĐ-MT ngày 29/4/2022 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận:

- Chất bột màu trắng bên trong 10 gói nilong màu xanh, bên ngoài đều có chữ CRISPY FRUIT được niêm phong ký hiệu A gửi giám định đều là ma túy MDMA, Methamphetamine và Nimetazepam tổng khối lượng mẫu là 70,15 gam năm lượng MDMA trung bình là 3,2%, hàm lượng Methamphetamine trung bình 1,5%; Nimetazepam ở dạng vết (hàm lượng thấp dưới giới hạn định lượng của phương pháp) nên không xác định được hàm lượng.

- Chất bột màu xanh bên trong 05 gói nilong bên ngoài đều có chữ "BỘT TRÀ XANH" được niêm phong trong phong bì ký hiệu B gửi giám định đều không tìm thấy chất ma túy, tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma túy: tổng khối lượng mẫu là 437,5 gam.

- Hoàn lại đối tượng giám định: Mẫu vật còn lại sau giám định và vô bao gói được hoàn lại trong niêm phong.

- Như vậy, khối lượng ma túy tính như sau:

MDMA: $(70,15 \times 3,2)/100 = 2,245$ gam

Methamphetamine: $(70,15 \times 1,5)/100 = 1,05$ gam.

Nimetazepam = 0 gam.

Căn cứ Điều 4 Chương II Nghị Định số: 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 ma túy tại một cửa Chính Phủ quy định về việc tính khối lượng hoặc thể tích chất số điều của Bộ luật hình sự năm 2015, tính khối lượng của 03 chất ma túy (MDMA, Methamphetamine và Nimetazepam) Diễm P, Thanh P1 và B mua bán trái phép là: $2,245 \text{ gam} + 1,05 \text{ gam} = 3,295 \text{ gam}$, thuộc khoản 1 Điều 251 BLHS.

Theo Kết luận giám định số 07/KLDV-KTHS ngày 05/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: 04 vỏ gói nilong màu xanh, kích thước (6x9) cm có ghi dòng chữ "CRISTY FRUIT" mẫu cần giám định không phát hiện dấu vết đường vân. Hoàn trả lại nguyên vẹn đối tượng giám định.

Quá trình điều tra, Nguyễn Mai Diễm P, Dương Thị Thanh P1 và Mai Gia Thái B đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với nhau, với lời khai người chứng kiến, người liên quan; các biên bản kiểm tra điện thoại, tin nhắn, biên bản nhận dạng; các kết luận giám định, vật chứng thu giữ và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố nhà nước giữ nguyên quan điểm đã truy tố, đề nghị HĐXX căn cứ vào tính chất vụ án, nhân thân, mức độ do hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Mai Diễm P, Dương Thị Thanh P1 và Mai Gia Thái B phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

Áp dụng: Điểm a, b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Mai Diễm P mức án từ 9 (chín) năm đến 10 (mười) năm tù.

Áp dụng: Điểm a, b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Dương Thị Thanh P1 mức án từ 8 (tám) năm 06 (sáu) tháng đến 9 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù.

Áp dụng: Điểm a, b khoản 2 Điều 251; điểm s, t, r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Mai Gia Thái B mức án từ 8 (tám) năm đến 9 (chín) năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 để xử lý tang vật vụ án:

- Tịch thu và tiêu hủy Mẫu vật là ma túy hoàn trả sau giám định.

- Tịch thu, sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng số imel: 357269095613279 gắn số sim 0905.016.349 của bị cáo B; 01 điện thoại di động Iphone màu hồng, gắn sim số 0905.144.314 của bị cáo Thanh P1;.

- Trả lại cho bị cáo Diễm P 01 điện thoại di động hiệu Oppo A53 màu xanh, gắn sim ITEL số 0879.646847 và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax màu tím; trả lại cho ông Đặng Minh K1 01 xe mô tô Honda SH biển số 43F1-485.72.

- Lưu giữ theo hồ sơ vụ án: 01 bản hợp đồng thuê nhà số 914 tòa nhà B1, khu chung cư xã hội H, A, Liên Chiểu, Đà Nẵng; 01 giấy photo CMND và giấy khai sinh tên Đặng Minh K1; 01 giấy xác nhận tình trạng hôn nhân của Nguyễn Mai Diễm P.

- Truy thu số tiền do thu lợi từ việc bán ma túy của các bị cáo.

Đối với Ngô Thị Kim N có hành vi tàng trữ 0,398 gam ma túy loại MDMA, ngày 29/4/2022 Cơ quan CSĐT Công an quận Hải Châu đã tiến hành khởi tố vụ án hình sự số 36, khởi tố bị can số 58 đối với Nhân về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 BLHS. Do Nhân thực hiện hành vi phạm tội trên địa bàn quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng nên Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu đã ra Quyết định số 10/QĐ-VKS ngày 12/5/2022 để chuyển vụ án hình sự cho Cơ quan CSĐT Công an quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng điều tra theo thẩm quyền.

Ngoài ra, quá trình điều tra Nguyễn Mai Diễm P, Dương Thị Thanh P1 và Mai Gia Thái B có lời khai bắt nhất về việc “Đặng Minh K1 tham gia vào việc mua bán trái phép chất ma túy”. Ban đầu, Diễm P, Thanh P1 và B đều khai K1 biết và có tham gia vào việc mua bán ma túy với Diễm P, sau đó lại thay đổi lời khai K1 không biết và không tham gia vào việc mua bán ma túy. Kết quả điều tra không thu giữ được tài liệu, vật chứng, chứng cứ chứng minh K1 có liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy. Vì vậy, không đủ cơ sở kết luận, xử lý đối với K1 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Điều 251 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Từ ngày 22/4/2022 đến 24/4/2022, Nguyễn Mai Diễm P, Dương Thị Thanh P1 và Mai Gia Thái B đã 04 lần bán trái phép ma túy cho người khác, Diễm P thu lợi 2.000.000 đồng, Thanh P1 thu lợi 2.000.000 đồng và B thu lợi 400.000 đồng. Khoảng 20 giờ ngày 24/4/2022, có người sử dụng số điện thoại 0702.710.172, dùng Facebook “P2 Nguyễn” nhắn tin cho Thanh P1 đặt mua 10 gói ma túy với giá 26.000.000 đồng, giao tại số 35 đường 3, TP. Đà Nẵng. Thanh P1 báo lại cho Diễm P biết, đưa ma túy cho B đi giao, B điều khiển xe mô tô biển số 43F1-485.72 đến địa điểm trên, nhưng chưa kịp giao ma túy thì bị Lực lượng Công an quận Hải Châu phát hiện, bắt quả tang. Khối lượng 03 chất ma túy Diễm P, Thanh P1 và B tàng trữ để mua bán là: 2,245 gam ma túy MDMA, 1,05 gam ma túy Methamphetamine và 0 gam ma túy Nimetazepam.

[2] Hành vi của Nguyễn Mai Diễm P, Dương Thị Thanh P1 và Mai Gia Thái B đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy. Các bị cáo mua ma túy về nhằm mục đích bán lại để kiếm lời, mỗi bị cáo với một vai trò khác nhau đã cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội nhiều lần nên hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung hình phạt “Có tổ chức” và “phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự như Bản cáo trạng số 43/CT-VKS ngày 21/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:

Các bị cáo là người trưởng thành, có trình độ học vấn nên bị cáo phải nhận thức được tác hại nghiêm trọng của ma túy đối với bản thân và cộng đồng để tránh phát sinh nhiều loại tệ nạn xã hội. Các bị cáo đều là những con người có sức khỏe, đang trong độ tuổi lao động, đáng lẽ ra bị cáo phải ý thức được mình nên làm những gì để có ích cho gia đình, xã hội nhưng lại sớm đi vào con đường phạm tội, mua ma túy về bán để kiếm thu nhập cho bản thân. Riêng về ma túy Nhà nước đã có chính sách quản lý độc quyền nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi vi phạm pháp luật. Do vậy, hành vi phạm tội của các bị cáo phải bị xử phạt, cần cách ly ra khỏi xã hội một thời gian nhằm mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét hành vi của từng bị cáo trong vụ án thì thấy:

Trong vụ án này, Diễm P là người liên hệ mua ma túy về bán lại cho Thanh P1, Thanh P1 tiếp tục bán lại cho người khác còn B thực hiện nhiệm vụ đi giao ma túy. Như vậy Diễm P người cầm đầu chỉ huy việc thực hiện nhiệm vụ, Thanh P1 với vai trò giúp sức tích cực còn B là người trực tiếp thực hiện phạm tội nên mức án của các bị cáo sẽ được phân hóa theo vai trò của các bị cáo.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Nguyễn Mai Diễm P đã nhiều lần thay đổi lời khai thể hiện không thành khẩn khai báo nên Hội đồng xét xử không áp dụng điểm s Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Đối với bị cáo Dương Thị Thanh P1 đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đối với bị cáo Mai Gia Thái B, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo khai ra lần phạm tội trước đó và tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng điểm t, r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với các vật chứng là ma túy hoàn trả sau giám định theo Kết luận giám định số 493/GĐ-MT, ngày 29 tháng 4 năm 2022 có đóng dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy theo điểm a khoản 2 điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng số imel: 357269095613279 gắn số sim 0905.016.349 của bị cáo B; 01 điện thoại di động Iphone màu hồng, gắn sim số 0905.144.314 của bị cáo Thanh P1; các bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy nên cần sung công quỹ nhà nước là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 2 điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo A53 màu xanh, gắn sim Itel số 0879.646847 của bị cáo Diễm P; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax màu tím của bị cáo Diễm P và 01 xe mô tô Honda SH biển số 43F1-485.72 của ông Đặng Minh K1 không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo Diễm P và ông Đặng Minh K1 là phù hợp với quy định tại điểm a khoản 3 điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Đối với số tiền thu lợi bất chính, cần truy thu đối với bị cáo Diễm P 2.000.000đ, bị cáo Thanh P1 2.000.000đ, bị cáo Thái B 400.000đ.

[7] Quá trình điều tra Nguyễn Mai Diễm P, Dương Thị Thanh P1 và Mai Gia Thái B có lời khai bắt nhất về việc "Đặng Minh K1 tham gia vào việc mua bán trái phép chất ma túy". Ban đầu, Diễm P, Thanh P1 và B đều khai K1 biết và có tham gia vào việc mua bán ma túy với Diễm P tại các Bút lục số 203, 204, 205, 206, 260, 262, 332, 334 nhưng sau đó lại thay đổi lời khai K1 không biết và không tham gia vào việc mua bán ma túy. Lời khai trong hồ sơ vụ án thể hiện ông Đặng Minh K1 chung sống như vợ chồng với bị cáo Diễm P trong một thời gian dài, đồng thời K1 là người có sử dụng ma túy. Ngoài ra B và Thanh P1 có khai trong quá trình giao dịch với Diễm P lúc nào không liên lạc được cho Diễm P thì liên hệ với K1. Mặc khác tại phiên tòa ngày 17/7/2023, bị cáo Nguyễn Mai Diễm P khai rằng ông Đặng Minh K1 là người mua ma túy về cùng bán với Diễm P nên Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân quận Hải Châu đã ban hành Quyết định số 80/2023/HSST-QĐ ngày 17/7/2022 trả hồ sơ điều tra bổ sung do có căn cứ cho rằng có đồng phạm hoặc có người khác thực hiện hành vi nhưng Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu vẫn giữ nguyên quan điểm. Việc Cơ quan điều tra chưa thu thập các tài liệu chứng cứ khác mà chỉ dựa vào lời khai của K1, sự thay đổi lời khai của Thanh P1, B đã kết luận K1 không phải là đồng phạm là chưa có cơ sở, có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm. Do đó, tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử tiếp tục kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu và Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải Châu tiếp tục điều tra làm rõ có đồng phạm hoặc có người khác

thực hiện hành vi đối với ông Đặng Minh K1 trong vụ án để xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ.

[9] Xét các đề nghị của vị đại diện Viện Kiểm Sát tại phiên tòa hôm nay là phù hợp pháp luật.

[10] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục pháp luật quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

I. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Mai Diễm P, Dương Thị Thanh P1 và Mai Gia Thái B phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

1. Áp dụng: Điểm a, b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Mai Diễm P 10 (mười) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù kể từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 05/01/2023.

2. Áp dụng: Điểm a, b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Dương Thị Thanh P1 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù kể từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 24/4/2022

3. Áp dụng: Điểm a, b khoản 2 Điều 251; điểm t, r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Mai Gia Thái B 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù kể từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 24/4/2022.

II. Xử lý vật chứng:

1. Áp dụng điểm a khoản 2 điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu, tiêu hủy các vật chứng gồm: Ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01(một) bì niêm phong số 493/GĐ-MT, ngày 29 tháng 4 năm 2023 có đóng dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng;

2. Áp dụng điểm b khoản 2 điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng số imel: 357269095613279 gắn số sim 0905.016.349 của bị cáo B; 01 điện thoại di động Iphone màu hồng, gắn sim số 0905.144.314 của bị cáo Thanh P1;

3. Áp dụng điểm a khoản 3 điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; trả lại cho:

- Bị cáo Nguyễn Mai Diễm P 01 điện thoại di động hiệu Oppo A53 màu xanh, gắn sim Itel số 0879.646847 và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax màu tím nhưng tiếp tục quy trữ để đảm bảo thi hành án.

- Ông Đặng Minh K1 01 xe mô tô Honda SH biển số 43F1-485.72.

Các vật chứng nói trên Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu, TP Đà Nẵng hiện đang tạm giữ theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 27 tháng 6 năm 2023.

4. Truy thu do thu lợi bất chính đối với Diễm P 2.000.000đ (Hai triệu đồng), bị cáo Thanh P1 2.000.000đ (Hai triệu đồng), bị cáo Thái B 400.000đ (Bốn trăm ngàn đồng).

III. Kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu và Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải Châu tiếp tục điều tra làm rõ có đồng phạm hoặc có người khác thực hiện hành vi đối với ông Đặng Minh K1 trong vụ án để xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

IV. Án phí hình sự sơ thẩm:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Các bị cáo **Nguyễn Mai Diễm P, Dương Thị Thanh P1 và Mai Gia Thái B** mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ.

V. Người tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại các điều 6,7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi Hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Đà Nẵng;
- Công an quận Hải Châu;
- Chi cục THADS quận Hải Châu;
- Cơ quan THAHS quận Hải Châu;
- Nhà tạm giữ Công an quận Hải Châu;
- Trại tạm giam Công an thành phố Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

PHẠM THỊ NGỌC HÀ